

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

KẾ HOẠCH BÀI DẠY



Môn: Giáo dục Quốc phòng – An ninh – Lớp 12

Bài 8: Vận dụng các tư thế, động tác cơ bản khi vận động trong chiến đấu

Nguồn sách: Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB-GDVN)

Năm học: 2025 – 2026

Giáo viên: Phạm Thị Chín

Phú Thuận, tháng 03 năm 2026

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN

PHÊ DUYỆT

Ngày tháng năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Giáo dục Quốc phòng – An ninh – Lớp 12

Bài 8: Vận dụng các tư thế, động tác cơ bản khi vận động trong chiến đấu

Nguồn sách: Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB-GDVN)

Năm học: 2025 – 2026

Tổ trưởng chuyên môn

Người thực hiện

Nguyễn Duy Thân

Phạm Thị Chín

Phủ Thuận, tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH SỐ 28

Bài 8: Vận dụng các tư thế, động tác cơ bản khi vận động trong chiến đấu

Thời gian thực hiện: 3 tiết (3 thực hành – Tiết PPCT 28, 29 & 30)

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

- Về kiến thức: HS hiểu được ý nghĩa, yêu cầu, các nguyên tắc vận động vào gần địch trên một số loại địa hình làm cơ sở học kỹ thuật, chiến thuật cá nhân và vận dụng trong chiến đấu.
- Về năng lực: HS biết tự chủ về học tập, biết phối hợp với nhóm để giải quyết vấn đề.
- Về phẩm chất: Thông qua bài học, HS biết vận dụng các nội dung đã học vào thực tế.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Đối với giáo viên: Giáo án, 10 súng composite.
- Đối với học sinh: Sách, vở, viết

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động dạy & học		Dự kiến sản phẩm
Giáo viên	Học sinh	
Hoạt động 1: Khởi động		
1. Mục tiêu: HS hiểu và biết cách xử lí các tình huống trong chiến đấu. 2. Nội dung: Theo em, trong chiến đấu khi gặp các vật che khuất, che đỡ tương tự như trong hình 8.1, chiến sĩ có thể sử dụng những động tác nào để vận động tiếp cận gần địch?		
- GV biên chế lớp thành 4 nhóm/tổ để tập luyện, sinh hoạt, thảo luận, phát biểu - GV nhận xét, điều chỉnh chỗ sai cho các nhóm/tổ.	- Các nhóm trưởng chỉ huy, điều hành nhóm/tổ sinh hoạt theo từng chủ đề. - Sau khi thảo luận, cử đại diện phát biểu.	- Khi gặp vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm ngực, chúng ta có thể vận dụng những động tác như: + Đi khom cao (khi ta còn cách tương đối xa địch) + Đi khom thấp (khi ta ở tương đối gần địch) - Khi gặp vật che khuất, che đỡ cao ngang tầm người ngồi, chúng ta có thể vận dụng những động tác như: bò cao, lê cao
Hoạt động 2: Khám phá		
1. Mục tiêu: HS hiểu được ý nghĩa, yêu cầu, các nguyên tắc vận động vào gần địch trên một số loại địa hình làm cơ sở học kĩ thuật, chiến thuật cá nhân và vận dụng trong chiến đấu. 2. Nội dung: Ý nghĩa, yêu cầu, thời cơ vận động; Vận dụng một số tình huống, địa hình khác nhau		
- GV nêu ý nghĩa yêu cầu, thời cơ vận động.	- HS lắng nghe, trao đổi những nội dung chưa hiểu, chưa rõ để GV hướng dẫn thêm.	I. Ý nghĩa, yêu cầu, thời cơ vận động 1. Ý nghĩa - Vận dụng các tư thế, động tác cơ bản phù hợp với điều kiện địch, địa hình trong chiến đấu có vị trí hết sức quan trọng giúp người chiến sĩ bí mật tiếp cận mục tiêu, bất ngờ sử dụng vũ khí tiêu diệt địch, bảo vệ mình, hoàn thành nhiệm vụ được giao. 2. Yêu cầu - Có quyết tâm chiến đấu cao. - Nắm chắc tình hình địch, địa hình, địa vật. - Nắm chắc các tư thế, động tác cơ bản trong chiến đấu; vận dụng linh hoạt, xử trí các tình huống chính xác, kịp thời. - Hiệp đồng chặt chẽ với đồng đội và cấp trên. 3. Thời cơ vận động - Khi có nhiều tiếng động ồn ào, bom đạn nổ, màn khói, cát bụi dày đặc, - Khi địch không chú ý về hướng ta vận động. - Địa hình, địa vật kín đáo, thời tiết thuận lợi để ta

		vận động. - Khi có lệnh của người chỉ huy
- GV: Giới thiệu cách vận dụng một số tình huống, địa hình khác nhau. GV: Trong tình huống dưới hỏa lực bắn thẳng của địch thì ta phải xử lý vận động như thế nào? - GV Thị phạm các nội dung, qua 3 bước: + Bước 1: Làm nhanh. + Bước 2: Làm chậm + Bước 3: Làm tổng hợp	- HS lắng nghe và quan sát GV thị phạm động tác mẫu. Trao đổi những nội dung chưa hiểu, chưa rõ để GV hướng dẫn thêm	II. Vận dụng một số tình huống, địa hình khác nhau 1. Vận động dưới hỏa lực bắn thẳng của địch - Trước khi vận động: Phải nắm chắc tình hình địch, địa hình, địa vật để xác định hướng vận động, thời cơ vận động. - Khi vận động: tùy theo địa hình để sử dụng các động tác cho phù hợp như vọt tiến, chạy khom, bò, lê, trườn (Hình 8.2), lặn. - Nếu vật lợi dụng thấp, không che kín được hành động, chiến sĩ có thể nghi binh lừa địch như dừng lại một chỗ, cầm cành lá hoặc để các vật mà địch nghi ngờ có ta, rồi bí mật, nhanh chóng vận động sang địa hình, địa vật khác để ẩn nấp hoặc sử dụng súng tiêu diệt địch. - Khi vào tới nơi ẩn nấp: Nhanh chóng lợi dụng địa hình, địa vật và quan sát địch. - Nếu địa hình lợi dụng dễ bắn gặp khó khăn, phải dừng lại ở đó lâu, cần sửa chữa, làm công sự ẩn nấp và chiến đấu. - Khi sử dụng vũ khí tiêu diệt địch không nên ở lâu một vị trí, sau khi bắn 1 đến 2 loạt phải di chuyển sang vị trí ẩn nấp mới.
Hoạt động 3: Luyện tập		
1. Mục tiêu: HS triển khai luyện tập các nội dung vừa học. 2. Nội dung: Vận động dưới hỏa lực bắn thẳng của địch (Trong trường hợp vật lợi dụng thấp, không che khuất)		
- GV: Chia lớp thành 4 nhóm/tổ triển khai t/luyện - GV: Triển khai cho học sinh tập luyện các động tác kỹ thuật: + Động tác lê + Động tác bò + Động tác trườn	- Các nhóm/tổ về vị trí theo qui định dưới sự chỉ huy của nhóm trưởng để triển khai tập luyện. - Hình thức luyện tập: + Các nhân tập luyện + Cả nhóm tập luyện.	- Vận động dưới hỏa lực bắn thẳng của địch (Trong trường hợp vật lợi dụng thấp, không che khuất) thì thực hiện các động tác vận dụng các động tác như sau: + Động tác lê + Động tác bò + Động tác trườn
		 Hình 8.2. Động tác trườn
Hoạt động 4: Vận dụng		
1. Mục tiêu: Nhằm để học sinh củng cố nội dung kiến thức bài học. 2. Nội dung: Vận động dưới hỏa lực bắn thẳng của địch (Trong trường hợp vật lợi dụng thấp, không che khuất).		
- GV yêu cầu các nhóm/tổ cử đại diện thực hiện nội dung bài học. - GV nhận xét, góp ý, sửa chữa cho các nhóm/tổ.	- Các nhóm/tổ cử đại diện thực hiện nội dung bài học. - Hình thức thực hiện: Phù hợp nội dung bài học	* Học sinh các nhóm thực hiện được nội dung vận động dưới hỏa lực bắn thẳng của địch (Trong trường hợp vật lợi dụng thấp, không che khuất)

D. RÚT KINH NGHIỆM.

KẾ HOẠCH SỐ 29

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức: HS hiểu các nguyên tắc vận động vào gần địch trên một số loại địa hình làm cơ sở học kỹ thuật, chiến thuật cá nhân và vận dụng trong chiến đấu.
2. Về năng lực: HS biết tự chủ về học tập, biết phối hợp với nhóm để giải quyết vấn đề.
3. Về phẩm chất: Thông qua bài học, HS biết vận dụng các nội dung đã học vào thực tế.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: Giáo án, 10 súng composite.
2. Đối với học sinh: Sách, vở, viết

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động dạy & học		Dự kiến sản phẩm
Giáo viên	Học sinh	
Hoạt động 1: Khởi động		
1. Mục tiêu: HS hiểu và biết cách xử lí các tình huống trong chiến đấu. 2. Nội dung: Học sinh thực hiện động tác lê, bò và trườn (khi tiến công dưới hỏa lực bắn thẳng của địch, trong trường hợp vật lợi dụng thấp, không che khuất).		
- GV biên chế lớp thành 4 nhóm/tổ để tập luyện, sinh hoạt, thảo luận, phát biểu - GV nhận xét, điều chỉnh chỗ sai cho các nhóm/tổ.	- Các nhóm trưởng chỉ huy, điều hành nhóm/tổ sinh hoạt theo từng chủ đề. - Sau khi thảo luận, cử đại diện phát biểu.	- Các động tác vận dụng khi tiến công dưới hỏa lực bắn thẳng của địch, trong trường hợp vật lợi dụng thấp, không che khuất. 
Hoạt động 2: Khám phá		
1. Mục tiêu: HS hiểu các nguyên tắc vận động vào gần địch trên một số loại địa hình làm cơ sở học kĩ thuật, chiến thuật cá nhân và vận dụng trong chiến đấu. 2. Nội dung: Vận động dưới hỏa lực không quân, pháo binh, súng cối của địch		
- GV: Giới thiệu cách vận dụng một số tình huống dưới hỏa lực không quân, pháo binh, súng cối của địch' - Trong trường hợp này, người chiến sĩ thực hiện các động tác chạy, vọt tiến đến nơi an toàn. - GV Thị phạm các nội dung, qua 3 bước: + Bước 1: Làm nhanh. + Bước 2: Làm chậm + Bước 3: Làm tổng hợp	- HS lắng nghe và quan sát GV thị phạm động tác mẫu. Trao đổi những nội dung chưa hiểu, chưa rõ để GV hướng dẫn thêm	II. Vận dụng một số tình huống, địa hình khác nhau 2. Vận động dưới hỏa lực không quân, pháo binh, súng cối của địch - Khi địch dùng hỏa lực không quân, pháo binh, súng cối, súng phóng lựu không chế đường vận động, chiến sĩ sử dụng động tác chạy, vọt tiến, để nhanh chóng vượt qua khu vực bắn phá của địch. - Quá trình vận động triệt để lợi dụng địa hình, địa vật che đỡ như gốc cây, ụ đất, bờ tường, mương máng, khe rãnh, để bảo đảm an toàn. - Khi ẩn nấp dùng tư thế thấp, áp sát người vào thành, vách của bờ tường (Hình 8.3), giao thông hào,... hoặc nằm sát xuống mương, máng, hào, rãnh về phía có hỏa lực địch. - Khi muốn di chuyển sang vị trí khác thường tận dụng khoảng cách giữa 2 loạt đạn nổ hoặc lúc hoả 

		lực chuyển làn để vận động.
Hoạt động 3: Luyện tập		
1. Mục tiêu: HS triển khai luyện tập các nội dung vừa học. 2. Nội dung: Vận động dưới hỏa lực không quân, pháo binh, súng cối của địch.		
- GV: Chia lớp thành 4 nhóm/tổ triển khai t/luyện - GV: Triển khai cho học sinh tập luyện các động tác kỹ thuật: + Động tác vọt tiến + Động tác chạy.	- Các nhóm/tổ về vị trí theo qui định dưới sự chỉ huy của nhóm trưởng để triển khai tập luyện. - Hình thức luyện tập: + Các nhân tập luyện + Cả nhóm tập luyện.	- Vận động dưới hỏa lực không quân, pháo binh, súng cối của địch vận dụng các động tác như sau: + Động tác vọt tiến + Động tác chạy đến vị trí an toàn.
		
Hình 11.5. Động tác vọt tiến		
Hoạt động 4: Vận dụng		
1. Mục tiêu: Nhằm để học sinh củng cố nội dung kiến thức bài học. 2. Nội dung: Vận động dưới hỏa lực không quân, pháo binh, súng cối của địch.		
- GV yêu cầu các nhóm/tổ cử đại diện thực hiện nội dung bài học. - GV nhận xét, góp ý, sửa chữa cho các nhóm/tổ.	- Các nhóm/tổ cử đại diện thực hiện nội dung bài học. - Hình thức thực hiện: Phù hợp nội dung bài học	* Học sinh các nhóm thực hiện được nội dung vận động dưới hỏa lực không quân, pháo binh, súng cối của địch. + Động tác vọt tiến + Động tác chạy đến vị trí an toàn.

D. RÚT KINH NGHIỆM.

KẾ HOẠCH SỐ 30

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức: HS hiểu các nguyên tắc vận động vào gần địch trên một số loại địa hình làm cơ sở học kỹ thuật, chiến thuật cá nhân và vận dụng trong chiến đấu.
2. Về năng lực: HS biết tự chủ về học tập, biết phối hợp với nhóm để giải quyết vấn đề.
3. Về phẩm chất: Thông qua bài học, HS biết vận dụng các nội dung đã học vào thực tế.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: Giáo án, 10 súng composite.
2. Đối với học sinh: Sách, vở, viết

C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động dạy & học		Dự kiến sản phẩm
Giáo viên	Học sinh	
Hoạt động 1: Khởi động		
1. Mục tiêu: HS hiểu và biết cách xử lí các tình huống trong chiến đấu.		
2. Nội dung: Học sinh thực hiện động tác vận động dưới hỏa lực không quân, pháo binh, súng cối của địch.		
- GV biên chế lớp thành 4 nhóm/tổ để tập luyện, sinh hoạt, thảo luận, phát biểu - GV nhận xét, điều chỉnh chỗ sai cho các nhóm/tổ.	- Các nhóm trưởng chỉ huy, điều hành nhóm/tổ sinh hoạt theo từng chủ đề. - Sau khi thảo luận, cử đại diện phát biểu.	Vận động dưới hỏa lực không quân, pháo binh, súng cối của địch vận dụng như sau: + Động tác vọt tiến + Động tác chạy đến vị trí ẩn nấp an toàn. 
Hoạt động 2: Khám phá		
1. Mục tiêu: HS hiểu các nguyên tắc vận động vào gần địch trên một số loại địa hình làm cơ sở học kĩ thuật, chiến thuật cá nhân và vận dụng trong chiến đấu.		
2. Nội dung: Vận động bí mật đến gần địch trong một số địa hình.		
- GV: Giới thiệu cách vận dụng một số tình huống vận động bí mật đến gần địch trong một số địa hình - Trong trường hợp này, người chiến sĩ thường vận dụng động tác đi thường hoặc đi khom đi, chạy, vọt tiến, lê, bò. - GV Thị phạm các nội dung, qua 3 bước: + Bước 1: Làm nhanh. + Bước 2: Làm chậm + Bước 3: Làm tổng hợp	- HS lắng nghe và quan sát GV thị phạm động tác mẫu. Trao đổi những nội dung chưa hiểu, chưa rõ để GV hướng dẫn thêm	II. Vận dụng một số tình huống, địa hình khác nhau 3. V/động bí mật đến gần địch trong một số địa hình a) Vận động qua địa hình nhiều cây cối rậm rạp - Địa hình nhiều cây cối rậm rạp, tiện cho việc lợi dụng để giấu kín hành động khi vận động, tạm dừng nhưng cũng dễ bị rung động và phát hiện ra tiếng động khi vượt qua hoặc lợi dụng để ẩn nấp. - Động tác vận dụng: Thường vận dụng động tác đi thường hoặc đi khom. Khi vận động qua địa hình này phải nhẹ nhàng, thận trọng để vượt qua. b) V/động qua địa hình trống trải hoặc không kín đáo - Địa hình trống trải hoặc không kín đáo là địa hình khi ta vận động qua, địch có thể nhìn thấy như bãi phẳng, mặt đường, đồi trọc, vườn cây thưa,... - Động tác vận dụng: Thường vận dụng động tác đi, chạy, vọt tiến (Hình 8.4), lê (Hình 8.5), bò.  

		+ Ban ngày, có thể dùng tư thế phù hợp, động tác khéo léo, thận trọng để vượt qua. + Ban đêm, có thể nguy trang cả hình dạng, dùng tư thế thấp, thu nhỏ tiết diện cơ thể, tiến thẳng về hướng địch, người không nhấp nhô, qua lại. c) Vận động qua địa hình dễ phát ra tiếng động - Khi vận động qua những nơi dễ phát ra tiếng động như: nhiều sỏi đá, gạch vụn, cành khô, lá mục, nơi có súc vật, côn trùng, hành động phải nhẹ nhàng, thận trọng, tìm chỗ đặt chân thật vững mới từ từ nhấc chân lên tiếp tục tiến, bảo đảm tư thế vững chắc không bị vấp ngã và phát ra tiếng động mạnh.
--	--	--

Hoạt động 3: Luyện tập

1. Mục tiêu: HS triển khai luyện tập các nội dung vừa học.

2. Nội dung: Vận động bí mật đến gần địch trong một số địa hình.

- GV: Chia lớp thành 4 nhóm/tổ triển khai t/luyện - GV: Triển khai cho học sinh tập luyện các động tác kỹ thuật: + Động tác đi khom + Động tác lê, bò. + Động tác vọt tiến	- Các nhóm/tổ về vị trí theo qui định dưới sự chỉ huy của nhóm trưởng để triển khai tập luyện. - Hình thức luyện tập: + Các nhân tập luyện + Cả nhóm tập luyện.	- Vận động bí mật đến gần địch trong một số địa hình vận dụng các động tác như sau: + Động tác đi khom + Động tác lê, bò. + Động tác vọt tiến
--	--	--

Hoạt động 4: Vận dụng

1. Mục tiêu: Nhằm để học sinh củng cố nội dung kiến thức bài học.

2. Nội dung: Vận động bí mật đến gần địch trong một số địa hình.

- GV yêu cầu các nhóm/tổ cử đại diện thực hiện nội dung bài học. - GV nhận xét, góp ý, sửa chữa cho các nhóm/tổ.	- Các nhóm/tổ cử đại diện thực hiện nội dung bài học. - Hình thức thực hiện: Phù hợp nội dung bài học	* Học sinh các nhóm thực hiện được các động tác: + Động tác đi khom + Động tác lê, bò. + Động tác vọt tiến
---	--	---

D. RÚT KINH NGHIỆM.